TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2024/HS-ST
Ngày 12- 9 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lường Thị Khuyển; bà Trần Thị Kim Xuân

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Lý Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*** tham gia phiên toà**:** Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2024 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 274/2024/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 246/2024/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**, sinh năm 1964, tại Sông Mã, Sơn La.

Nơi cư trú: Bản Mường N, xã Mường L, huyện Sông M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Lò Văn Ự (đã chết) và bà Tòng Thị E; bị cáo có vợ là Tòng Thị N và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 18/3/1997 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 06 tháng tù giam về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 01/10/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xử phạt 24 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 14/12/2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 06 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2024 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 12 giờ 10 phút, ngày 04/6/2024 Tổ công tác của Công an xã Mường L làm nhiệm vụ phòng, chống ma tuý tại bản Mường N, xã Mường L, Sông Mã đến nhà Lò Văn Hương, sinh năm 1972, trú tại bản Mường N, xã Mường L, Sông Mã để tiến hành test thử ma túy đối với Hương là người có phiếu phát giác của quần chúng nhân dân về hành vi sử dụng trái phép chất ma

túy, khi làm việc với Hương, tổ công tác yêu cầu Hương nếu cất giấu đồ vật vi phạm pháp luật thì đem giao nộp, Hương đã lấy từ trong túi áo ngực ra 01 gói nilon màu xanh bên trong chứa chất bột liên kết màu trắng, Hương khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hương về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ vật chứng nghi là ma túy. Sau khi bị bắt, Hương khai nhận số ma túy thu giữ là do mua được từ Lò Văn H, sinh năm 1964 ở cùng bản. Cùng ngày, sau khi biết Hương bị bắt thì Lò Văn H đã đến Công an xã Mường L đầu thú về hành vi bán trái phép chất ma túy của mình.

Cùng ngày, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của Hương, kết quả: Số chất bột liên kết màu trắng thu giữ của Hương có khối lượng 0,048 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu H1.

Qua kết quả cân tịnh, xét thấy khối lượng chất bột liên kết màu trắng thu giữ của Lò Văn Hương không đủ để truy cứu TNHS, Hương không có tiền án, tiền sự về tội phạm ma túy. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã ra quyết định trả tự do đối với Hương.

Kết luận giám định số 1227/KL-KTHS ngày 07/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

+ Mẫu ký hiệu H gửi giám định là ma túy; Loại Heroine (Heroin); có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,048 gam.

+ Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,048 gam loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Quá trình điều tra bị cáo Lò Văn H khai nhận hành vi phạm tội như sau: Khoảng 13 giờ ngày 01/6/2024, Lò Văn H đi chăn bò tại khu vực nương thuộc bản Mường N, xã Mường L thì gặp một nam thanh niên dân tộc Thái không quen biết, qua nói chuyện thì người thanh niên này giới thiệu nhà ở bản Co Khương, xã Chiềng Phung, Sông Mã. Sau đó, H hỏi mua ma túy loại Heroine thì người này nói có bán, H đưa cho người này số tiền 200.000đ (là tiền do H lao động, tiết kiệm mà có), người thanh niên nhận tiền rồi đưa cho H 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh, mua bán ma túy xong người thanh niên đi đâu không rõ. Sau khi mua được ma túy, H mở gói Heroine trích lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp vào cơ thể, số ma túy còn lại H gói lại và cất trong túi áo ngực rồi tiếp tục đi chăn bò. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi H đang chăn bò tại khu vực nương thuộc bản Mường N, xã Mường L thì có gặp Lò Văn Hương ở cùng bản đi phun thuốc tại nương sắn của gia đình,

do cùng là người nghiện ma túy nên Hương hỏi Hương có ma túy không thì bán cho Hương với số tiền 200.000đ, H nói có, Hương lấy số tiền 200.000đ đưa cho H (là tiền do Hương lao động, tiết kiệm mà có), H nhận tiền rồi lấy gói ma túy trong túi áo ngực đang cất giấu đưa cho Hương. Sau khi mua bán xong, Hương cất giấu gói ma túy rồi đi làm nương, H đi chăn bò. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, sau khi đi làm nương về nhà Hương lấy gói ma túy trích lấy một ít ra sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, sau khi sử dụng xong Hương gói và cất giấu gói ma túy còn lại trong túi áo ngực. Đến khoảng 12 giờ ngày 04/6/2024, khi Hương đang ở nhà thì có tổ công an xã Mường L đến yêu cầu test thử ma túy đối với Hương và yêu cầu giao nộp đồ vật vi phạm pháp luật đang cất giấu, Hương đã giao nộp gói ma túy đang cất giấu cho tổ công tác, tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hương về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Cáo trạng số 219/CT-VKSSM ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử bị cáo Lò Văn H về tội Mua bán trái phép chất ma tuý theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử

Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 10 tháng tù.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

Đề nghị truy thu số tiền 200.000 đồng do bị cáo bán ma túy mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định.

Bị cáo Lò Văn H không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 01/6/2024 Lò Văn H đã có hành vi bán trái phép chất ma túy là 01 gói Heroine cho Lò Văn Hương với số tiền 200.000đ, sau khi mua được ma túy Hương đã trích một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Hương chưa sử dụng hết nên cất giấu để sử dụng. Đến ngày 04/6/2024, khi Hương đang cất giấu số ma túy còn lại 0,048 gam Heroine thì bị tổ công tác Công an xã Mường L phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố bị cáo về tội: *Mua bán trái phép chất ma túy* theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử phạt tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Lò Văn H thực hiện đã phạm tội: Mua bán trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

[3] Về tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình là vi phạm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bố của bị can là ông Lò Văn Ựa là liệt sỹ, sau khi bị phát hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình thì H đã đến đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên bị can được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo đã 03 lần bị kết án và được xóa án tích. Do đó, khi lượng hình cần cân nhắc để có mức án tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

[5] Về hình phạt chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo cất giấu nhằm mục đích bán kiếm lời; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để xử lý như sau.

- Truy thu đối với bị cáo Lò H để nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) là số tiền do bị cáo bán ma túy có.

[8] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông dân tộc Thái, không rõ tên, địa chỉ là người đã bán ma tuý cho bị cáo tại khu vực nương thuộc bản Mường N, xã Mường L, Sông Mã vào ngày 01/6/2024. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với Lò Văn Hương có hành vi tàng trữ 0,048 gam Heroine mục đích để sử dụng. Qua điều tra xác định Hương không có tiền án, tiền sự gì liên quan đến ma túy, do đó hành vi của Hương không đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 01/8/2024 Công an huyện Sông Mã đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 2.500.000đ đối với Hương là đúng quy định. Ngoài ra, Lò Văn Hương cũng đã bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng.

[9] Vật chứng của vụ án: Đối với 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở là và vật không có giá trị sử dụng, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[10] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Lò Văn H 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/6/2024.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 01 mảnh giấy nilon màu xanh; 01 phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở

(*các vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong, giấy dán niêm phong có mã số 0004921*).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 205/QĐ-VKS ngày 26/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 08 giờ 00 phút ngày 04 tháng 9 năm 2024 giữa Công an huyện Sông Mã và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

3. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Truy thu số tiền 200.000 đồng đối với bị cáo Lò Văn H do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Lò Văn H được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 12/9/2024).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS huyện Sông Mã;
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- CCTHADS huyện Sông Mã;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long